

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MINH
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày 24 tháng 6 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MINH, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đạng .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý A Tồn, bà Phạm Thị Thỏa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Thái Hùng là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lài - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 31/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 14/6/2021 đối với bị cáo:

Lê Thành L, sinh ngày 25/01/1995, tại xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; nơi đăng ký HKTT: Xóm 1, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; nơi tạm trú: Tổ 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V (đã chết) và bà Lưu Thị T, sinh năm 1960; vợ, con: Chưa có; tiền án tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt ngày 24/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Bà Lưu Thị T, sinh năm 1960; Trú tại: Tổ 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 22/02/2021, Lê Thành L, được một người đàn ông nói tên là “N” gọi điện thoại cho L nói: “*Tôi cho anh gửi ít đồ chơi*”, L đồng ý rồi “N” nói tiếp “*Tôi sẽ có người gọi điện thoại và mang đồ đến cho*”. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày L nhận được điện thoại của một người đàn ông

hẹn L ra công chợ nhận đồ của anh “N” gửi, L đồng ý, rồi L mượn 01 xe mô tô của một người đàn ông tại quán nước đi đến điểm hẹn, cách ki ốt của gia đình L khoảng 500m thì thấy một người đàn ông, nên L điều khiển xe máy đi qua vẫy tay ra hiệu cả hai cùng nhau điều khiển xe đi vào hành lang phía sau ki ốt bán hàng của gia đình L thì dừng lại, người đàn ông trên lấy trong túi áo ngực bên trái ra 01 túi ni lông trong suốt, được dán kín bên trong túi chứa chất tinh thể màu trắng đưa cho L xong, người đàn ông điều khiển xe máy đi ngay. Sau đó L lấy gói ma túy giấu vào trong ống sắt ki ốt bán hàng của bà Chu Thị H. Rồi quay lại quán uống nước trả xe máy thì “N” gọi điện thoại cho L hỏi lấy được ma túy chưa thì L trả lời là nhận được rồi và L hỏi “N” là cho L một ít ma túy để sử dụng thì được “N” đồng ý. Đến khoảng 02 giờ ngày 23/02/2021 L đi ra vị trí cất giấu gói ma túy hôm trước lấy một ít ma túy để sử dụng bằng dụng cụ tự chế, sau đó L cho một ít ma túy vào 02 túi ni lông rồi giấu dưới bạt rải sàn gác xép, gói ma túy “N” gửi L để lại vị trí ban đầu. Đến khoảng 17 giờ ngày 24/02/2021 L gọi điện thoại cho “N” xin một ít ma túy để sử dụng và được “N” đồng ý; khoảng 18 giờ 30 phút L điều khiển xe máy của mình biển kiểm soát 23M1 - 075.16 đem theo 02 túi ni lông đựng ma túy trước đó đã đóng gói đi ra Quốc lộ 4C, khi đi đến đoạn đường thuộc Tổ 6, thị trấn Yên Minh, huyện Yên Minh thì bị tổ Công tác Công an huyện Yên Minh phát hiện bắt quả tang thu giữ 02 túi ni lông bên trong có chứa chất ma túy, số tiền 1.268.000đ, 01 chiếc điện thoại di động, 01 xe mô tô biển kiểm soát 23M1 - 075.16. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Minh đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo L tại Tổ 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang, quá trình khám xét phát hiện, thu giữ: 01 (một) gói bằng giấy màu trắng có chữ và số, gói giấy được buộc ngoài bằng hai sợi dây cao su màu vàng, bên trong có chứa 01 (một) túi nilon màu trắng viền miệng túi màu đỏ, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế gồm 01 (một) chai nhựa màu đỏ, có nắp màu đỏ, trên nắp chai có hai lỗ thủng lỗ thứ nhất được xuyên qua một ống nhựa màu xanh, tím; lỗ thứ hai được xuyên qua 01 (một) ống thủy tinh màu trắng một đầu hình trụ còn một đầu hình bầu dục (*dạng coong*), trong ống thủy tinh có chứa chất tinh thể màu nâu; 01 (một) hộp bằng giấy nhiều màu sắc bên trong có 01 ống thủy tinh hình trụ màu trắng đầu có dạng hình bầu dục (*dạng coong*); 21.000.000^d (*hai mươi một triệu đồng*); 01 (một) hộp màu tím, in hoa văn nhiều màu sắc, bên trong có 01 (một) túi ni lông trong suốt, viền miệng túi màu đỏ, bên trong chứa nhiều túi ni lông màu trắng có cùng kích thước, mép dán của túi có viền màu đỏ; 01 (một) thìa bằng nhựa màu đỏ dài 11,5cm; 01 (một) ống bằng nhựa màu xanh dài 11,5cm; 01 (một) kẹp (*nhíp*) bằng kim loại màu trắng dài 8,5cm; 01 (một) hộp bằng nhựa hình trái tim màu cam; 01 (một) quyển vở ô ly, kích thước 17cm x 24cm, gồm 18 tờ cả bìa, tại vị trí giữa tờ thứ hai và tờ thứ ba có một tờ bị xé rách, phần còn lại là một góc hình tam giác, kích thước (05 x 05 x 03)cm.

Tại bản kết luận giám định số: 129/KL-PC09 ngày 01/03/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: “*Các mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4 là ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 2,91g.*”

Methamphetamine nằm trong danh mục II, mục IIC, STT 323. Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Minh đã tiến hành kiểm tra nội dung cuộc gọi và tin nhắn lưu trữ trong chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO, màu xanh tằm giữ của bị cáo L. Kết quả trong điện thoại có lưu trữ lịch sử cuộc gọi thể hiện L có sử dụng số điện thoại 0986756871 để liên lạc với người đàn ông tên “N” (*sử dụng số thuê bao 0849219888*) để giao, nhận, tàng trữ trái phép chất ma túy; Chi nhánh Viettel Hà Giang cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan điều tra về chủ thuê bao của số điện thoại: 0986756871, nhật ký (*list*) các cuộc gọi đi, đến của số điện thoại trên từ ngày 22/02/2021 đến hết ngày 24/02/2021, chi tiết lịch sử liên lạc của thuê bao kết quả lịch sử cuộc gọi phù hợp với lời khai của bị cáo Lê Thành L; Trung tâm kinh doanh VNPT tỉnh Hà Giang cung cấp thông tin chủ thuê bao 0849219888 là Nguyễn Văn N; ngày sinh: 05/8/1983; địa chỉ thuê bao: L, T, Hải Phòng; số CMND: 031083013402; thuê bao có tình trạng hoạt động bình thường.

Ngày 04/5/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Minh phối hợp Công an xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch, nơi cư trú của Nguyễn Văn N, kết quả Nguyễn Văn N đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn 7, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; hiện nay Nguyễn Văn N không có mặt tại nơi cư trú, không rõ đi đâu, làm gì, cùng với ai.

Ngày 15/4/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Minh tổ chức cho bị cáo Lê Thành L thực nghiệm lại quá trình bị cáo nhận, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 22/02/2021 và ngày 24/02/2021. Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và chứng cứ, tài liệu thu thập được trong vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 (*một*) phong bì giấy màu trắng dán kín, mặt trước ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu lần lượt từ A1, A2, A3, A4*”. Đã được niêm phong theo quy định; 01 (*một*) phong bì màu trắng mặt trước phong bì ghi: “*Toàn bộ vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ tang vật tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 24/02/2021 và 01 (một) phong bì niêm phong cũ, 02 (hai) dây cao su màu vàng của tang vật thu giữ khi khám xét*”; 01 (*một*) hộp giấy màu vàng, bên trong có: 01 (*một*) gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly, có chữ và số bằng mực màu đen; 01 (*một*) túi nilon màu trắng; 01 (*một*) túi nilon màu trắng viền miệng túi màu đỏ; 01 (*một*) hộp giấy màu nâu, có kích thước (24x8x8)cm bên trong có: 01 (*một*) chai nhựa màu đỏ, nắp màu đỏ, trên nắp chai có hai lỗ thủng lỗ thứ nhất được xuyên qua một ống nhựa màu xanh, tím; lỗ thứ hai được xuyên qua 01 (*một*) ống thủy tinh màu trắng một đầu hình trụ còn một đầu hình bầu dục (*dạng coong*) và 01 (*một*) ống thủy tinh hình trụ màu trắng đầu có dạng hình bầu dục (*coong*); 01 (*một*) hộp màu tím, in hoa văn nhiều màu sắc, kích thước (19x12x2,2)cm; bên trong chứa: 01 (*một*) túi ni lông màu trắng trong suốt, mép mở của túi có dòng kẻ màu đỏ đã được dán kín, bên trong có chứa nhiều túi ni lông màu trắng, viền màu đỏ có cùng kích thước (2x1,2)cm; 01 (*một*) thìa bằng nhựa màu đỏ dài 11,5cm; 01 (*một*) ống bằng nhựa dài 11,5cm; 01 (*một*) kẹp nhíp bằng kim loại dài 8,5cm; 01 (*một*) hộp bằng nhựa hình trái tim màu cam; 01 (*một*) quyển vở ô ly, kích thước (17x24)cm, gồm 18 (*mười tám*) tờ cả bìa, tại vị trí giữa tờ thứ hai và tờ thứ ba có

một tờ bị xé rách còn lại một góc hình tam giác kích thước (5x5x3)cm; 01 (một) điện thoại di động màu sơn xanh, nhãn hiệu VIVO, dạng màn hình cảm ứng, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen, biển kiểm soát 23M1 - 075.16. Xe cũ đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS-YM ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh đã truy tố bị cáo Lê Thành L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Thành L từ 24 đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) phong bì giấy màu trắng dán kín, mặt trước ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu lần lượt từ A1, A2 A3, A4*”. Đã được niêm phong theo quy định; 01 (một) phong bì màu trắng mặt trước phong bì ghi: “*Toàn bộ vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ tang vật tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 24/02/2021 và 01 (một) phong bì niêm phong cũ, 02 (hai) dây cao su màu vàng của tang vật thu giữ khi khám xét*”; 01 (một) hộp giấy màu vàng, bên trong có: 01 (một) gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly, có chữ và số bằng mực màu đen; 01 (một) túi nilon màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng viền miệng túi màu đỏ; 01 (một) hộp giấy màu nâu, có kích thước (24x8x8)cm bên trong có: 01 (một) chai nhựa màu đỏ, nắp màu đỏ, trên nắp chai có hai lỗ thủng lỗ thứ nhất được xiên qua một ống nhựa màu xanh, tím; lỗ thứ hai được xiên qua 01 (một) ống thủy tinh màu trắng một đầu hình trụ còn một đầu hình bầu dục (*dạng coong*) và 01 (một) ống thủy tinh hình trụ màu trắng đầu có dạng hình bầu dục (*cong*); 01 (một) hộp màu tím, in hoa văn nhiều màu sắc, kích thước (19x12x2,2)cm; bên trong chứa: 01 (một) túi ni lông màu trắng trong suốt, mép mở của túi có dòng kẻ màu đỏ đã được dán kín, bên trong có chứa nhiều túi ni lông màu trắng, viền màu đỏ có cùng kích thước (2x1,2)cm; 01 (một) thìa bằng nhựa màu đỏ dài 11,5cm; 01 (một) ống bằng nhựa dài 11,5cm; 01 (một) kẹp nhíp bằng kim loại dài 8,5cm; 01 (một) hộp bằng nhựa hình trái tim màu cam; 01 (một) quyển vở ô ly, kích thước (17x24)cm, gồm 18 (*mười tám*) tờ cả bìa, tại vị trí giữa tờ thứ hai và tờ thứ ba có một tờ bị xé rách còn lại một góc hình tam giác kích thước (5x5x3)cm. Tịch thu sung quỹ nhà nước vật chứng là 01 (một) điện thoại di động màu sơn xanh, nhãn hiệu VIVO, dạng màn hình cảm ứng, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo vật chứng là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen, biển kiểm soát 23M1 - 075.16 (xe cũ đã qua sử dụng).

Về án phí đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và không tranh luận chỉ xin giảm nhẹ hình phạt; đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen, biển kiểm soát 23M1 - 075.16 quá trình điều tra bị cáo khai mượn của anh Nhè Văn D, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo đã thay đổi lời khai xác nhận đó là xe của bị cáo mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, xe không có giấy tờ với giá 4.500.000^d, khi bị bắt do lo sợ bị tịch thu nên bị cáo mới khai mượn của người khác, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe trên cho bị cáo.

Kiểm sát viên có quan điểm bị cáo không tranh luận đối đáp mà đồng tình với quan điểm của Viện kiểm sát chỉ xin giảm nhẹ hình phạt điều đó khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo ra trước Tòa án là có căn cứ đúng người đúng tội, đúng pháp luật, Viện kiểm sát không có tranh luận đối đáp.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đều được thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có khiếu nại, tố cáo trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đều hợp pháp; Về tính hợp pháp của các chứng cứ tài liệu do Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng cung cấp đều được đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có khiếu nại, tố cáo trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử. Do đó Các chứng cứ tài liệu do Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Thành L đã khai nhận do muốn thỏa mãn cảm giác lạ khi sử dụng ma túy đem lại nên khoảng 17 giờ ngày 24/02/2021 bị cáo đã tàng trữ 0,25g ma túy trên người để sử dụng và tàng trữ tại nơi ở 2,66g ma túy, thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 2,91g tất cả đều là loại ma túy Methamphetamine.

[3] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng trong vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập và lưu trong hồ sơ vụ án... Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 24/02/2021 bị cáo đã tàng trữ 0,25g ma túy nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang, khám xét nơi ở của bị cáo phát hiện thêm 2,66g ma túy do bị cáo tàng trữ, tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 2,91g ma túy Methamphetamine.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Thành L đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy, bị cáo có đầy đủ năng lực trách

nhiệm hình sự và hiểu biết xã hội nhất định nên có thể nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với bất kỳ mục đích nào đều bị pháp luật xử lý mặt khác nhà nước ta đang ra sức tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và hệ lụy khôn lường của nó, nhưng vì mong muốn thỏa mãn cảm giác lạ do việc sử dụng ma túy đem lại mà bị cáo đã tàng trữ trái phép 2,91g ma túy Methamphetamine, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến dư luận quần chúng nhân dân là tiền đề phát sinh của các tội phạm khác, ngoài ra hệ lụy do ma túy gây ra ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, làm suy giảm khả năng lao động...do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[6] *Về tình tiết định khung tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải mặt khác bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản, công việc và thu nhập ổn định, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[9] Do vậy, quan điểm của Kiểm sát viên là có căn cứ để chấp nhận.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo khi bắt quả tang tiến hành xét nghiệm ma túy kết quả dương tính với nhóm ma túy MOP, MET, ngày 21/5/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Minh đã ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000^d là thỏa đáng.

[11] Trong vụ án này có người tên “N” là người có số điện thoại mà bị cáo L đã gọi và được người này nhờ giữ hộ số chất ma túy trên, quá trình điều tra, xác minh theo số điện thoại xác định có Nguyễn Văn N; ngày sinh: 05/8/1983; địa chỉ thuê bao: L, T, Hải Phòng; nhưng quá trình điều tra xác minh Nguyễn Văn N không có mặt tại địa phương, không rõ nơi ở, nên cơ quan điều tra chưa tiến hành điều tra, xác minh được, vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Minh chưa có căn cứ để xử lý là đúng quy định, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[12] Đối với người đàn ông đã đưa ma túy cho L cất giữ ngày 22/2/2021, khi giao ma túy cho L người đàn ông đeo khẩu trang nên L không nhận dạng được. Quá trình điều tra cũng không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông đã giao ma túy cho L nên không có căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[13] Về việc bị cáo L cất giấu gói ma túy tại ống nước phía sau ki ốt nhà bà Chu Thị Hoạt, bà H và mẹ bị cáo bà Lưu Thị T không ai hay biết gì do vậy Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[14] Về vật chứng: Cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, để xử lý như sau:

[14.1] Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng vì không có giá trị sử dụng và là vật nhà nước cấm tàng trữ gồm: 01 (một) phong bì giấy màu trắng dán kín, mặt trước ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu lần lượt từ A1, A2 A3, A4*”. Đã được niêm phong theo quy định; 01 (một) phong bì màu trắng mặt trước phong bì ghi: “*Toàn bộ vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ tang vật tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 24/02/2021 và 01 (một) phong bì niêm phong cũ, 02 (hai) dây cao su màu vàng của tang vật thu giữ khi khám xét*”; 01 (một) hộp giấy màu vàng, bên trong có: 01 (một) gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly, có chữ và số bằng mực màu đen; 01 (một) túi nilon màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng viền miệng túi màu đỏ; 01 (một) hộp giấy màu nâu, có kích thước (24x8x8)cm bên trong có: 01 (một) chai nhựa màu đỏ, nắp màu đỏ, trên nắp chai có hai lỗ thủng lỗ thứ nhất được xuyên qua một ống nhựa màu xanh, tím; lỗ thứ hai được xuyên qua 01 (một) ống thủy tinh màu trắng một đầu hình trụ còn một đầu hình bầu dục (*dạng coong*) và 01 (một) ống thủy tinh hình trụ màu trắng đầu có dạng hình bầu dục (*cong*); 01 (một) hộp màu tím, in hoa văn nhiều màu sắc, kích thước (19x12x2,2)cm; bên trong chứa: 01 (một) túi ni lông màu trắng trong suốt, mép mở của túi có dòng kẻ màu đỏ đã được dán kín, bên trong có chứa nhiều túi ni lông màu trắng, viền màu đỏ có cùng kích thước (2x1,2)cm; 01 (một) thìa bằng nhựa màu đỏ dài 11,5cm; 01 (một) ống bằng nhựa dài 11,5cm; 01 (một) kẹp nhíp bằng kim loại dài 8,5cm; 01 (một) hộp bằng nhựa hình trái tim màu cam; 01 (một) quyển vở ô ly, kích thước (17x24)cm, gồm 18 (*mười tám*) tờ cả bìa, tại vị trí giữa tờ thứ hai và tờ thứ ba có một tờ bị xé rách còn lại một góc hình tam giác kích thước (5x5x3)cm.

[14.2] Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với vật chứng do bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội là 01 (một) điện thoại di động màu sơn xanh, nhãn hiệu VIVO, dạng màn hình cảm ứng, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

[14.3] Trả lại cho bị cáo tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen, biển kiểm soát 23M1 - 075.16 (xe cũ đã qua sử dụng).

[15] Đối với số tiền 1.268.000đ tạm giữ khi bắt quả tang và 21.000.000đ tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Lê Thành L là tiền do L lao động kiếm được và tiền L bán hàng giúp mẹ, xét thấy không liên quan đến vụ án nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Minh đã trả lại cho Lê Thành L theo quyết định xử lý đồ vật tài liệu số: 08/QĐ ngày 04/03/2021. Quá trình bị tạm giam bị cáo L đã ủy quyền cho mẹ là Lưu Thị T nhận đủ toàn bộ số tiền trên, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[16] Về án phí cần áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thành L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thành L 29 (hai mươi chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 24/02/2021.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) phong bì giấy màu trắng dán kín, mặt trước ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu lần lượt từ A1, A2 A3, A4*”. Đã được niêm phong theo quy định; 01 (một) phong bì màu trắng mặt trước phong bì ghi: “*Toàn bộ vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ tang vật tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 24/02/2021 và 01 (một) phong bì niêm phong cũ, 02 (hai) dây cao su màu vàng của tang vật thu giữ khi khám xét*”; 01 (một) hộp giấy màu vàng, bên trong có: 01 (một) gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly, có chữ và số bằng mực màu đen; 01 (một) túi nilon màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng viền miệng túi màu đỏ; 01 (một) hộp giấy màu nâu, có kích thước (24x8x8)cm bên trong có: 01 (một) chai nhựa màu đỏ, nắp màu đỏ, trên nắp chai có hai lỗ thủng lỗ thứ nhất được xuyên qua một ống nhựa màu xanh, tím; lỗ thứ hai được xuyên qua 01 (một) ống thủy tinh màu trắng một đầu hình trụ còn một đầu hình bầu dục (*dạng coong*) và 01 (một) ống thủy tinh hình trụ màu trắng đầu có dạng hình bầu dục (*cong*); 01 (một) hộp màu tím, in hoa văn nhiều màu sắc, kích thước (19x12x2,2)cm; bên trong chứa: 01 (một) túi ni lông màu trắng trong suốt, mép mở của túi có dòng kẻ màu đỏ đã được dán kín, bên trong có chứa nhiều túi ni lông màu trắng, viền màu đỏ có cùng kích thước (2x1,2)cm; 01 (một) thìa bằng nhựa màu đỏ dài 11,5cm; 01 (một) ống bằng nhựa dài 11,5cm; 01 (một) kẹp nhíp bằng kim loại dài 8,5cm; 01 (một) hộp bằng nhựa hình trái tim màu cam; 01 (một) quyển vở ô ly, kích thước (17x24)cm, gồm 18 (*mười tám*) tờ cả bìa, tại vị trí giữa tờ thứ hai và tờ thứ ba có một tờ bị xé rách còn lại một góc hình tam giác kích thước (5x5x3)cm.

Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với vật chứng là 01 (một) điện thoại di động màu sơn xanh, nhãn hiệu VIVO, dạng màn hình cảm ứng, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen, biển kiểm soát 23M1 - 075.16 (xe cũ đã qua sử dụng).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an huyện Yên Minh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Minh lập ngày 01/6/2021)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thành L phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Về thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Yên Minh;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Yên Minh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Yên Minh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Yên Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Đặng